TÒA ÁN NHÂN DÂN
THỊ XÃ A
TỈNH BÌNH ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập – Tự Do – Hạnh Phúc

Bản án số: 71/2022/HS-ST
Ngày: 21-12-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ A

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Thái Văn Hà
*Các Hội thẩm nhân dân***:**
1/ Ông Lê Minh Chiến
2/ Ông Hồ Xuân Dũng
- Thư ký phiên Tòa: Bà Nguyễn Thị Xuân Thu –Thư ký Tòa án nhân dân thị xã A.
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã A tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Hướng– Kiểm sát viên.

Trong ngày 21 tháng 12 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã A xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 70/2022/TLST- HS ngày 25 tháng 11 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 1888/2022/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 12 năm 2022, đối với bị cáo:

Bùi Văn T; sinh năm: 1984 tại A, Bình Định; Nơi cư trú: số nhà 95/24 đường H, phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định; nghề nghiệp: Lái xe; trình độ văn hóa: 10/12; dân tộc: kinh; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Bùi Trung Th (chết) và bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1948; vợ tên Võ Trúc H, sinh năm 1992; con có 02 người lớn sinh năm 2015 nhỏ sinh năm 2018; Tiền án: 01 tiền án, ngày 19 tháng 01 năm 2021 bị Tòa án nhân dân thị xã A, tỉnh Bình Định tuyên phạt 20.000.000đ về tội "Đánh bạc", theo Bản án số 04/2021/HSST, ngày 07/6/2022 chấp hành xong. Tiền sự: Không; Bị cáo tại ngoại, có mặt tại tòa.

** **Người làm chứng***
- Trần Hồng K, sinh năm: 1973; Trú tại: số nhà 12/18 Trần Quang Diệu, phường Đập Đá, thị xã A, tỉnh Bình Định (vắng mặt)
- Nguyễn Văn T, sinh năm: 1984; Trú tại: Trú tại: Thôn Vân Sơn, xã Nhơn Hậu, thị xã A, tỉnh Bình Định (có mặt)
- Nguyễn Thanh Q, sinh năm: 1985; Trú tại: Thôn Thanh Liêm, xã Nhơn An, thị xã A, tỉnh Bình Định (vắng mặt)
- Trần Đình P, sinh năm: 1972; Trú tại: Thôn Thanh Liêm, xã Nhơn An, thị xã A, tỉnh Bình Định (vắng mặt)
- Nguyễn Thị Ngọc H, sinh năm 1972; số nhà 721 Trường Chinh, phường Nhơn Hưng, thị xã A, tỉnh Bình Định (có mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Bùi Văn T là đối tượng đã bị kết án về tội đánh bạc, chưa được xóa án tích, nhưng vào ngày 23/4/2022 Toàn tiếp tục tham gia đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức xóc bầu cua tại nhà ông Võ Văn Dở số nhà 12/12 T, phường Đ, thị xã A, do Trần Hồng K cầm cái. Đến khoảng 11 giờ 40 phút cùng ngày khi T cùng với K, Nguyễn Văn T đang cá cược thì bị Công an phường Đ, kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 180.000 đồng dùng vào việc đánh bạc và 01 bộ bầu cua.

Vào ngày 09/6/2022, khi đang ngồi uống nước tại quán cà phê Nguyệt Quế, ở thôn T, xã N, thị xã A, Bùi Văn T tiếp tục cùng với Nguyễn Thanh Q, Trần Đình P, Nguyễn Thị Ngọc H cùng rủ nhau đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh tiến lên. Việc đánh bạc được thực hiện liên tục nhiều ván đến 13 giờ 30 phút cùng ngày thì bị Công an xã N phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 360.000 đồng dùng vào việc đánh bạc và bộ bài Tây 52 lá đã qua sử dụng.

Vật chứng của vụ án:

+ 01 bộ bài Tây 52 lá

+ 01 tờ tiền polyme mệnh giá 50.000 đồng; 14 tờ tiền polymer mệnh giá 20.000 đồng; 03 tờ tiền polymer mệnh giá 10.000 đồng.

Tại bản cáo trạng số: 50/CT-VKSAN ngày 25/11/2022, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội " Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, vị đại diện viện kiểm sát nhân dân thị xã A vẫn giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo Bùi Văn T về tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự và đề nghị áp dụng khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự, sự tuyên phạt bị cáo Bùi Văn T từ 09 đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài Tây 52 lá.
- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 360.000đ thu tại chiếu bạc.
- Số tiền thu tại chiếu bạc ngày 23/4/2022 là 180.000đ đã nộp vào Ngân sách nhà nước theo biên lai thu tiền số 001079 ngày 23/5/2022.

Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội phù hợp với nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thị xã A. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố: Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thị xã A, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã A, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố Tụng hình sự. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến, khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện hợp pháp, đúng quy định pháp luật.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Bùi Văn T khai nhận: Vào lúc 11 giờ 40 phút ngày 23/4/2022 bị cáo tham gia đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức xóc bầu cua tại nhà ông Võ Văn D thì bị Công an phường Đ, kiểm tra bắt quả tang, thu giữ tại chiếu bạc số tiền 180.000 đồng và 01 bộ bầu cua. Tiếp đến vào lúc 13 giờ 30 phút ngày 09/6/2022 bị cáo Toàn tiếp tục tham gia đánh bạc được thua bằng tiền bằng hình thức đánh tiến lên tại quán cà phê Nguyệt Quế, thì bị Công an xã N phát hiện, bắt quả tang thu giữ tại chiếu bạc số tiền 360.000 đồng và 01 bộ bài Tây 52 lá.

[3] Lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, biên bản phạm tội quả tang, tang vật vụ án và các tài liệu chứng cứ khác mà Cơ quan điều tra đã thu thập nên HĐXX có đủ cơ sở kết luận bị cáo Bùi Văn T đã có 01 tiền án về tội "Đánh bạc" chưa được xóa án tích nhưng tiếp tục có hành vi tham gia đánh bạc dưới hình thức bầu cua thắng thua được tiền và đánh bài tiến lên với số tiền thu tại chiếu bạc là 180.000đ và 360.000đ nên Viện kiểm sát nhân dân thị xã A truy tố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Đánh bạc" theo khoản 1 Điều 321 Bộ luật hình sự là có căn cứ.

[4] Bị cáo Bùi Văn T là công dân đã trưởng thành, có năng lực hành vi chịu trách nhiệm hình sự. Bị cáo ý thức được rằng hành vi đánh bạc dưới bất kỳ hình thức nào cũng bị Nhà nước nghiêm cấm. Bị cáo có 01 tiền án về tội đánh bạc chưa được xóa án tích, bị cáo không lấy đó làm gương để tu dưỡng bản thân nhưng vì muốn có thu nhập bất chính, bị cáo đã cùng các đối tượng khác tham gia đánh bạc thắng thua được tiền.

[5] Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, là một trong những tệ nạn đã xâm phạm đến nếp sống văn minh, lành mạnh của cộng đồng dân cư, làm mất trật tự trị an tại địa phương. Là một trong những nguyên nhân dẫn đến các tiêu cực xã hội khác. Vì vậy, cần xử phạt bị cáo một hình phạt tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội của bị cáo.

[6] Tuy nhiên, cũng cần xét các tình tiết giảm nhẹ cho bị cáo như: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình nên xem xét giảm nhẹ phần nào về hình phạt cho bị cáo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài Tây 52 lá.
- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 360.000đ thu tại chiếu bạc.
- Số tiền thu tại chiếu bạc ngày 23/4/2022 là 180.000đ đã nộp vào Ngân sách nhà nước theo biên lai thu tiền số 001079 ngày 23/5/2022

[8] Án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000đ theo quy định của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ khoản 1 Điều 321; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 36 Bộ luật hình sự.

Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự; Điều 106, 135, 136, 331, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Bùi Văn T phạm tội "Đánh bạc".

2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Bùi Văn T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời gian cải tạo không giam giữ được tính từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án.

Giao bị cáo Bùi Văn T cho UBND phường Đ, thị xã A, tỉnh Bình Định giám sát, giáo dục trong thời gian cải tạo không giam giữ.

Miễn khấu trừ thu nhập đối với bị cáo Bùi Văn T do bị cáo không có thu nhập ổn định.

Trong trường hợp bị cáo Bùi Văn T thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 3 Điều 100 Luật thi hành án hình sự.

3. Về xử lý tang vật:

- Tịch thu, tiêu hủy: 01 bộ bài Tây 52 lá.
- Tịch thu sung vào ngân sách nhà nước số tiền 360.000đ thu tại chiếu bạc.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng tại chi cục thi hành án dân sự thị xã A)

- Số tiền thu tại chiếu bạc ngày 23/4/2022 là 180.000đ đã nộp vào Ngân sách nhà nước theo biên lai thu tiền số 001079 ngày 23/5/2022.

4. Về án phí hình sự sơ thẩm: Bị cáo Bùi Văn T phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng.

* Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm có mặt bị cáo nếu không đồng ý một phần hoặc toàn bộ bản án có quyền kháng cáo lên cấp xét xử phúc thẩm trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

"Trường hợp Bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án Dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6,7 và 9 Luật thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự".

Nơi nhận:
- *TAND tỉnh Bình Định;*
- *VKSNDTX. A;*
- *Chi cục THADS thị xã A;*
- *Công an TX. A;*
- *Sở tư pháp tỉnh Bình Định;*
- *Bị cáo;*
- *Các đương sự;*
- *Lưu hồ sơ vụ án.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – chủ tọa phiên tòa

Thái Văn Hà